

Số: /BC-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**BÁO CÁO**

**Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật  
có liên quan đến dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều  
của Luật Thi đua, khen thưởng**

Thực hiện quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Nội vụ báo cáo về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định) như sau:

**I. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP, TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**

**1. Về bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, Hiến pháp năm 2013 và Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022**

Các quy định trong dự thảo Nghị định phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng về công tác thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở; Hiến pháp năm 2013; Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

**2. Về bảo đảm tính thống nhất, phù hợp của dự thảo Nghị định với hệ thống pháp luật hiện hành**

Bộ Nội vụ đã tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến dự thảo Nghị định. Về cơ bản, nội dung dự thảo Nghị định đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và hệ thống pháp luật hiện hành. Các quy định trong dự thảo Nghị định bao gồm các quy định về đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”, “Tập thể lao động xuất sắc” trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân; về thẩm quyền đề nghị, trình khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác; việc trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể; việc công khai khen thưởng đối với cá nhân, tập thể; việc khen thưởng theo thủ tục đơn giản; tổ chức và hoạt động của Hội đồng

Thi đua - Khen thưởng các cấp và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc thành lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng; quy định mẫu, màu sắc, số sao, số vạch cho từng loại, hạng huân chương, huy chương, huy hiệu của danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”, danh hiệu “Anh hùng Lao động”, danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, kỷ niệm chương; chất liệu, kích thước khung các loại huân chương, huy chương, bằng, cờ, giấy khen của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng; thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng, thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng; thủ tục tước, phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước; việc xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác theo các khoản, Điều được giao trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, gồm: Khoản 5 Điều 11; khoản 2 Điều 12; Khoản 2 Điều 14; Khoản 4 Điều 25; Khoản 7 Điều 34; Khoản 6 Điều 35; khoản 5 Điều 36; khoản 5 Điều 37; khoản 5 Điều 38; khoản 4 Điều 39; khoản 4 Điều 40; khoản 4 Điều 41; khoản 7 Điều 42; khoản 7 Điều 43; khoản 7 Điều 44; khoản 3 Điều 45; khoản 3 Điều 46; khoản 3 Điều 47; khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 53; khoản 5 Điều 79; khoản 3 Điều 81; khoản 3 Điều 82; khoản 7 Điều 83; khoản 7 Điều 84; khoản 2 Điều 85; khoản 5 Điều 90; khoản 9 Điều 93. Cụ thể như sau:

a) Nội dung quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ và quy định cụ thể nguyên tắc về thi đua, khen thưởng, trong đó tập trung quy định chi tiết nguyên tắc bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng (khoản 3, 4, 5 của Điều 4 dự thảo Nghị định). Các nội dung này đã được quy định trong Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và được thực hiện ổn định trong thời gian qua. Nay tiếp tục được quy định trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện; đồng thời sửa đổi, bổ sung một số nội dung để phù hợp với thực tiễn.

b) Nội dung quy định về danh hiệu thi đua; đối tượng, tiêu chuẩn hình thức khen thưởng, gồm quy định về điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” (mục 1, Điều 5 dự thảo Nghị định); Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập hạng Nhất, Nhì, Ba, Huân chương Quân công hạng Nhất, Nhì, Ba, Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất, Nhì, Ba cho cá nhân quá trình cống hiến lâu dài trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và lực lượng vũ trang nhân dân (từ Điều 6 đến Điều 19); quy định tiêu chuẩn “được giải thưởng cao của thế giới”, “được giải thưởng quốc tế cao nhất của khu vực”, “được giải thưởng quốc tế cao của khu vực” đối với Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba (từ Điều 14 đến Điều 16); quy định chi tiết “Huân chương Đại đoàn kết dân tộc” (Điều 20), “Huân chương Hữu nghị” (Điều 21).

Các nội dung trên đã được quy định trong Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và được thực hiện ổn

định trong thời gian qua. Nay tiếp tục được quy định trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời sửa đổi, bổ sung một số tiêu chuẩn, đối tượng khen thưởng quá trình công hiến phù hợp với Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở; bổ sung quy định cụ thể tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba cho cá nhân đạt giải thưởng cao của thế giới; được giải thưởng quốc tế cao nhất của khu vực; được giải thưởng quốc tế cao của khu vực tại các Điều 14, 15, 16 của dự thảo Nghị định.

c) Quy định thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”, “Tập thể lao động xuất sắc” trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân (Điều 24). Nội dung này đã được quy định trong Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và được thực hiện ổn định trong thời gian qua. Nay tiếp tục được quy định trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời bổ sung thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”, “Tập thể lao động xuất sắc” đối với Trưởng ban Cơ yếu Chính phủ để đảm bảo thống nhất về thẩm quyền khen thưởng trong Quân đội nhân dân.

d) Quy định trình tự, nghi thức công bố, trao tặng, đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (từ Điều 25 đến Điều 28 dự thảo Nghị định). Nội dung này đã được quy định trong Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài và được thực hiện ổn định trong thời gian qua. Nay tiếp tục được bổ sung, quy định trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời bổ sung trao tặng đối với hình thức “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” để đảm bảo trao tặng đầy đủ các hình thức khen thưởng được quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 (điểm d, khoản 1 Điều 25 dự thảo Nghị định); Bổ sung quy định: Việc trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ban, ngành, tỉnh do Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định phù hợp với quy định tại Nghị định này (khoản 2 Điều 25 dự thảo Nghị định) để tạo cơ sở pháp lý Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định việc trao tặng, đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền.

đ) Quy định về thẩm quyền đề nghị, trình khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác; Hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể; việc công khai tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng, gồm 03 Mục và 16 điều (từ Điều 29 đến Điều 44 dự thảo Nghị định).

- Quy định thẩm quyền đề nghị, trình khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác (Điều 29 dự thảo Nghị định). Nội dung quy định về nguyên tắc chung về thẩm quyền đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác được thực hiện theo quy định tại Điều 83 Luật Thi đua, khen thưởng theo nguyên tắc: Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng hoặc trình cấp trên xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý (khoản 1); Bổ sung quy định trách nhiệm cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác hoặc tập thể, cá nhân thuộc doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác, các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất thuộc quyền quản lý thuộc quyền quản lý; khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác hoặc tập thể, cá nhân thuộc doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác không thuộc quyền quản lý nhưng có thành tích đóng góp cho địa phương ngoài nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính, sau khi lấy ý kiến thống nhất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính (khoản 2, khoản 4 Điều 29). Nội dung quy định này để xác định cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo Chỉ thị số 34 – CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng và đảm bảo nguyên tắc “Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh” được quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; Bổ sung quy định trách nhiệm của Người đứng đầu bộ, ban, ngành có trách nhiệm khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác; các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất thuộc quyền quản lý; khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác không thuộc quyền quản lý nhưng có thành tích đóng góp cho lĩnh vực quản lý thuộc bộ, ban, ngành, sau khi lấy ý kiến thống nhất ý kiến với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nếu doanh nghiệp thuộc quản lý của tỉnh) hoặc Bộ quản lý (nếu doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác thuộc quyền quản lý của Bộ) (khoản 3, khoản 4 Điều 29). Nội dung quy định để xác định cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác của Người đứng đầu bộ, ban, ngành theo Chỉ thị số 34 – CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng và đảm bảo nguyên tắc “Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh” được quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; Bổ sung quy định thẩm quyền, trách nhiệm khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp, tập thể, cá nhân thuộc doanh nghiệp khu vực Nhà nước (khoản 5 Điều 29); bổ sung quy định thẩm quyền, trách nhiệm khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp, tập thể, cá nhân thuộc doanh nghiệp (kể cả doanh nghiệp FDI) (khoản 6 Điều 29) để xác định cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng cho từng loại đối tượng doanh nghiệp.

- Quy định về hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng. Các nội dung trên đã được quy định trong Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và được thực hiện ổn định trong thời gian qua. Nay tiếp tục được quy định trong dự thảo

Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời sửa đổi, bổ sung các nội dung về thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ, thủ tục trình khen thưởng để phù hợp với quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và thực tiễn.

- Quy định việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể (Điều 43); công khai cá nhân, tập thể được khen thưởng (Điều 44). Trong đó quy định cụ thể việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể, doanh nghiệp; quy định cụ thể thời gian, hình thức công khai đối với cá nhân, tập thể được khen thưởng từng cấp để đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch của thành tích khen thưởng. Nội dung quy định phù hợp với Luật Thi đua, khen thưởng; Luật cán, bộ, công chức; Luật Viên chức và các văn bản liên quan đến đánh giá đối với cá nhân, tập thể.

e) Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng các cấp và Hội đồng Thi đua – Khen thưởng cơ quan, tổ chức đơn vị (từ Điều 45 đến Điều 47 dự thảo Nghị định). Nội dung này đã được quy định trong Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và được thực hiện ổn định trong thời gian qua. Nay tiếp tục được sửa đổi, bổ sung quy định trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 để phù hợp hơn với thực tiễn và tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.

g) Quy định Quỹ thi đua, khen thưởng (từ Điều 48 đến Điều 58 dự thảo Nghị định). Nội dung này đã được quy định trong Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và được thực hiện ổn định trong thời gian qua. Nay tiếp tục được quy định trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện; đồng thời bổ sung một số quy định để phù hợp với thực tiễn.

h) Quy định về Mẫu Huân chương, Huy chương, Kỷ niệm chương; Mẫu Bằng, Khung, hộp, Cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; Thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng (từ Điều 59 đến Điều 97 dự thảo Nghị định). Nội dung quy định Mẫu Huân chương, Huy chương, Kỷ niệm chương; Mẫu Bằng, Khung, hộp, Cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua đã được quy định trong Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 và Nghị định số 101/2018/NĐ-CP ngày 20/7/2018 của Chính phủ và được thực hiện ổn định trong thời gian qua. Nay tiếp tục được quy định trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời bổ sung mẫu Bằng khen của Ban Cơ yếu Chính phủ, Bằng khen của Đại học Quốc gia (Điều 85); Mẫu Bằng Kỷ niệm chương của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Điều 87); Mẫu Bằng danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu (Điều 88); cờ thi đua của Ban Cơ yếu Chính phủ, cờ thi đua của Đại học Quốc gia (Điều 92) để phù hợp quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

i) Quy định về thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng; thủ tục tước, phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước; thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng, gồm 03 điều (từ Điều 98 đến Điều 100 của dự thảo Nghị định). Nội dung này đã được quy định trong Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và được thực hiện ổn định trong thời gian qua. Nay tiếp tục được sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định hồ sơ, thủ tục để phù hợp với quy định về xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng được quy định tại Điều 93 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

k) Quy định về xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác, gồm 04 mục và 18 điều (từ Điều 101 đến Điều 118 dự thảo Nghị định). Nội dung quy định về xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp hiện nay đang được quy định trong Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp. Tại khoản 2 Điều 81 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định: *“Doanh nhân, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước được xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng”*. Căn cứ quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, các nội dung quy định về xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác tiếp tục được sửa đổi, bổ sung quy định trong dự thảo Nghị định này.

l) Quy định Điều khoản thi hành, gồm 03 điều (từ Điều 119 đến Điều 121). Nội dung quy định về trách nhiệm thi hành (Điều 119); Quy định chuyển tiếp (Điều 120); Hiệu lực thi hành (Điều 121) quy định thời điểm có hiệu lực của Nghị định (khoản 1 Điều 121), các Nghị định bị bãi bỏ (khoản 2 Điều 121).

## **II. TÍNH TƯƠNG THÍCH CỦA NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỚI ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ MÀ VIỆT NAM THAM GIA VỚI TƯ CÁCH LÀ THÀNH VIÊN**

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 không có nội dung trái với điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia với tư cách là thành viên.

Bộ Nội vụ trân trọng báo cáo./.

### **Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, Ban TĐKTTW (10b).

**BỘ TRƯỞNG**

**Phạm Thị Thanh Trà**